

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý,
giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục
tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
(sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của
Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã,
phường, thị trấn;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của
Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP
ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp
xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 193/2014/TT-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp
dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;*

*Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Cà Mau thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người
được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện
pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo
thăm tra số 92/BC-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ một tháng bằng 35% mức lương cơ sở, đối với mỗi người được giáo dục, giúp đỡ.

2. Trường hợp thời gian người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ thực hiện không đủ một tháng, thì mức hỗ trợ được tính theo số ngày thực tế nhân với 35% mức lương cơ sở/30 ngày.

Điều 4. Thời gian được hưởng mức hỗ trợ

1. Người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ được hưởng mức hỗ trợ kể từ khi nhận được quyết định phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ đến hết thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

2. Trường hợp người được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được miễn chấp hành phần thời gian còn lại; hoặc do điều kiện khác, không tiếp tục thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (do được áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị tạm giữ, tạm giam, điều trị bệnh dài hạn tại các cơ sở y tế hoặc chết); hoặc người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ không còn điều kiện giúp đỡ hoặc không thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, thì người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ được hưởng mức hỗ trợ theo thời gian thực tế quản lý, giáo dục, giúp đỡ.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi trả mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ quy định tại Nghị quyết này do ngân sách địa phương đảm bảo.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập dự toán kinh phí, chi trả mức hỗ trợ hàng tháng quy định tại Nghị quyết này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.


2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện